

Số: 1238 /KH-GDDT

Cần Giờ, ngày 19 tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các mô hình điểm tại Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn huyện Cần Giờ

Thực hiện Kế hoạch số 3982/KH-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về việc triển khai thực hiện các mô hình điểm tại Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn huyện Cần Giờ

Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ PHẠM VI, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Mục đích, yêu cầu

Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp, xây dựng các “Mô hình điểm” về chuyển đổi số để triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch số 3982/KH-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về việc triển khai thực hiện các mô hình điểm tại Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn huyện Cần Giờ

- Nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan trong thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số phù hợp, thống nhất với Chương trình Chuyển đổi số quốc gia, Thành phố, huyện và ngành giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Khảo sát, đánh giá để tận dụng hạ tầng sẵn có, triển khai đồng bộ các giải pháp giúp người dân được hưởng những tiện ích từ Đề án 06 một cách thiết thực nhất. Quá trình triển khai thực hiện phải đảm bảo hiệu quả, an ninh, an toàn và bảo mật bí mật thông tin công dân; tuân thủ chặt chẽ quy trình nghiệp vụ đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Quá trình triển khai thực hiện phải phối hợp chặt chẽ của các đơn vị có liên quan, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao phục vụ mục tiêu phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phù

hợp với yêu cầu thực tế.

2. Phạm vi, đối tượng triển khai và thời gian thực hiện

- Đối tượng, phạm vi triển khai: ngành giáo dục và đào tạo huyện Cần Giờ.

- Thời gian: bắt đầu triển khai thực hiện từ tháng 6 năm 2023.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Ứng dụng tài khoản định danh VNeID để đăng nhập các hệ thống thông tin dùng chung cho dịch vụ công, một cửa điện tử, ứng dụng di động, hệ thống chuyên ngành.

2. Triển khai các Mô hình điểm phục vụ chuyển đổi số

- Mô hình triển khai dịch vụ công: Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp trên địa bàn huyện trực tuyến theo Đề án số 2005/ĐA-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện chuyển đổi số trong công tác tuyển sinh đầu cấp từ năm học 2022-2023 trên địa bàn huyện Cần Giờ.

- Mô hình thanh toán không dùng tiền mặt.

+ Giai đoạn 1: 100% cơ sở giáo dục trực thuộc huyện tiếp tục phối hợp với Ngân hàng, tổ chức trung gian thanh toán, tổ chức tín dụng, viễn thông triển khai Đề án thanh toán học phí không sử dụng tiền mặt.

+ Giai đoạn 2: 100% các cơ sở giáo dục trực thuộc huyện triển khai thanh toán không dùng tiền mặt qua VneID (khi đã được tích hợp thanh toán điện tử)

- Mô hình tại bộ phận một cửa.

+ Đảm bảo công chức được phân công tại bộ phận một cửa hướng dẫn người dân trên máy móc, thiết bị sử dụng dịch vụ công trực tuyến khi có nhu cầu

+ Sử dụng thiết bị đầu đọc QR hoặc thiết bị đọc chip của thẻ CCCD

Đề nghị Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục trực thuộc huyện; cán bộ, công chức cơ quan theo chức năng và nhiệm vụ, chủ động nghiên cứu và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- CB,CC Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường: Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Chuyên biệt Cần Thạnh;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Võ Thị Diễm Phượng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3982 /KH-UBND

Cần Giờ, ngày 20 tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các mô hình điểm tại Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn huyện Cần Giờ

Thực hiện Kế hoạch số 1948/KH-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện các mô hình điểm tại Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 phục vụ chuyển đổi số tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn huyện Cần Giờ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ PHẠM VI, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Mục đích, yêu cầu

- Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp, xây dựng các “Mô hình điểm” về chuyển đổi số để triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06, Chỉ thị số 05/CT-TTg tại huyện Cần Giờ trong năm 2023 và các năm tiếp theo và các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện (Kế hoạch số 1666/KH-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2022 và Kế hoạch số 2632/KH-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2023).

- Phát huy vai trò của Tổ công tác triển khai Đề án 06 tại cơ sở là “hạt nhân” trong hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến, chuyển đổi số. Nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số phù hợp, thống nhất với Chương trình Chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Khảo sát, đánh giá để tận dụng hạ tầng sẵn có, triển khai đồng bộ các giải pháp giúp người dân được hưởng những tiện ích từ Đề án 06 một cách thiết thực nhất. Quá trình triển khai thực hiện phải đảm bảo hiệu quả, an ninh, an toàn và bảo mật bí mật thông tin công dân; tuân thủ chặt chẽ quy trình nghiệp vụ đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Quá trình triển khai thực hiện phải có sự phối hợp chặt chẽ của các đơn vị có liên quan, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao phục vụ

mục tiêu phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phù hợp với yêu cầu thực tế.

2. Phạm vi, đối tượng triển khai và thời gian thực hiện

- Đối tượng, phạm vi triển khai: huyện Cần Giờ.
- Thời gian: bắt đầu triển khai thực hiện từ tháng 6 năm 2023.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Ứng dụng tài khoản định danh VNeID để đăng nhập các hệ thống thông tin dùng chung cho dịch vụ công, một cửa điện tử, ứng dụng di động, hệ thống chuyên ngành.

2. Triển khai 17 Mô hình điểm phục vụ chuyển đổi số

- Mô hình 1: triển khai dịch vụ công.
 - Mô hình 2: công dân số.
 - Mô hình 3: mô hình thanh toán không dùng tiền mặt.
 - Mô hình 4: an sinh xã hội.
 - Mô hình 5: khám chữa bệnh sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử và ứng dụng VNeID.
 - Mô hình 6: Đào tạo, tập huấn online cho cán bộ, công chức.
 - Mô hình 7: triển khai phần mềm lưu trú cho các cơ sở kinh doanh lưu trú (ASM).
 - Mô hình 8: mô hình tuyên truyền của địa phương.
 - Mô hình 9: mô hình tuyên truyền đối với cán bộ, công chức, viên chức
 - Mô hình 10: mô hình tại bộ phận một cửa.
 - Mô hình 11: mô hình triển khai thông báo lưu trú tại các cơ sở khám chữa bệnh.
 - Mô hình 12: mô hình triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự.
 - Mô hình 13: triển khai tại các điểm công chứng, chứng thực.
 - Mô hình 14: mô hình triển khai tại các cơ sở kinh doanh nhà hàng, khách sạn.
 - Mô hình 15: mô hình triển khai các thiết bị xác định đúng người dự thi sát hạch lái xe.
 - Mô hình 16: mô hình cấp chữ ký số cho công dân trên ứng dụng VNeID.
 - Mô hình 17: mô hình ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh quốc gia để đánh giá, phân tích dữ liệu phục vụ hoạch định chính sách, xã hội cho huyện.
- (Đính kèm phụ lục phân công nhiệm vụ)*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 huyện chủ trì chỉ đạo các phòng, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, mục tiêu, kết quả đề ra.

2. Các đơn vị được giao chủ trì các mô hình có trách nhiệm thông tin kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này lồng ghép trong báo cáo thực hiện Đề án 06 gửi về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 huyện (qua Đội CSQLHC về TTXH - Công an huyện) để tổng hợp **trước ngày 10 hàng tháng**.

3. Giao Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 huyện (Công an huyện) tổng hợp báo cáo, tham mưu Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 huyện báo cáo Thành phố kết quả triển khai thực hiện theo đúng nội dung và thời gian quy định.

4. Ban hành kèm theo Kế hoạch này Phụ lục phân công nhiệm vụ chi tiết để triển khai thực hiện 17 mô hình điểm phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn huyện Cần Giờ.

Đề nghị các đơn vị chủ động nghiên cứu và triển khai thực hiện./.

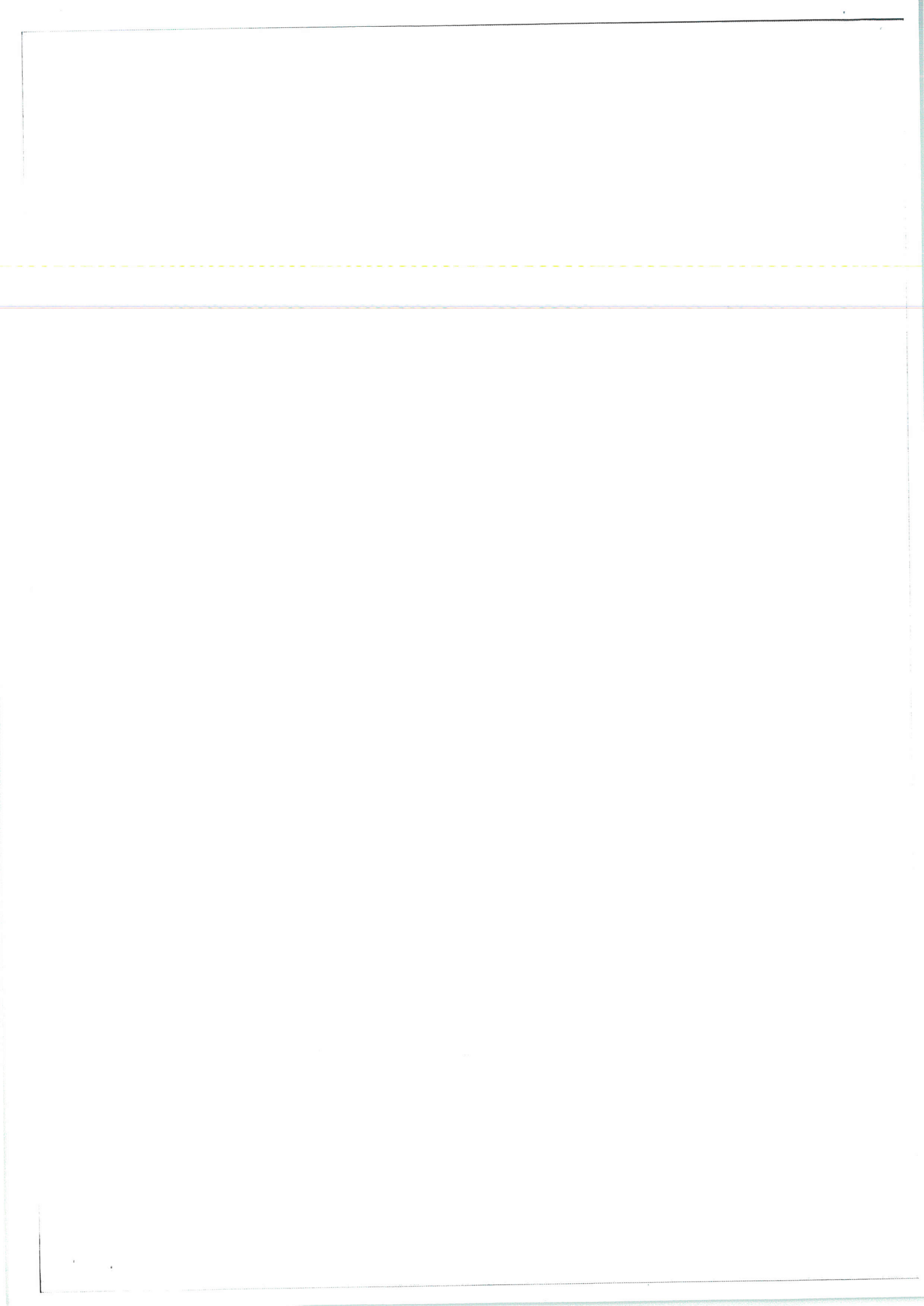
Nơi nhận:

- Văn phòng UBND Thành phố;
- Công an Thành phố (phòng PC06);
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện;
- Các phòng, ban thuộc huyện;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện;
- Công an huyện;
- Tòa án nhân dân huyện,
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện;
- Bảo hiểm xã hội huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, CAH-Quyết (QLHC), Thg. *ven*



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hồng



PHỤ LỤC PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ
(Kèm theo Kế hoạch số 3982 /KH-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023
của Ủy ban nhân dân huyện)



STT	 Nội dung công việc	Phân công nhiệm vụ		Kết quả, mục tiêu	Thời gian thực hiện
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
I	Nhóm 1: ứng dụng tài khoản định danh VNeID để đăng nhập các hệ thống thông tin, ứng dụng di động của TP. Hồ Chí Minh(SSO)				
1	Chuẩn bị các điều kiện triển khai tích hợp SSO với VneID và Đánh giá an ninh, an toàn, giải pháp	Công an huyện	Văn phòng, Phòng VH TT	Sử dụng chung đường truyền đang phục vụ kết nối các hệ thống thông tin	02/6/2023
2	Chính thức chạy dịch vụ SSO	Công an huyện	Các đơn vị triển khai		07/6/2023
II	Nhóm 2: Triển khai mô hình điểm phục vụ chuyển đổi số				
1	Mô hình 1: Triển khai dịch vụ công				
1.1	Tập trung triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu	Công an huyện, các cơ quan cung cấp dịch vụ công	Phòng VH TT, Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông huyện, UBND các xã, thị trấn	70% dịch vụ công trực tuyến trong 25 dịch vụ công thiết yếu phần đầu có tỷ lệ trên 50%	- Bắt đầu từ tháng 6 năm 2023 Duy trì thường xuyên.
1.2	Nhà văn hóa		Phòng VH TT Trung tâm VH-TT&TT	Số lượng: 50% tỷ lệ triển khai	
1.3	Trường học (học sinh)		Phòng VH TT Phòng Giáo dục và Đào tạo	Số lượng: 100% tỷ lệ triển khai	
1.4	Cán bộ, công chức		Phòng VH TT Phòng Nội vụ	Số lượng: 100% tỷ lệ triển khai	
1.5	Mô hình triển khai tại các điểm như bưu điện, VNPT, Viettel	Phòng VH-TT	Công an huyện	Số lượng: 50% tỷ lệ triển khai	
2	Mô hình 2: Công dân số				

2.1	Cấp thẻ CCCD gắn chip điện tử		Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn	100% người dân trong độ tuổi được cấp thẻ CCCD gắn chip điện tử	2023
2.2	Cấp tài khoản định danh điện tử mức 1		Các đơn vị triển khai Mô hình 1	50% công dân cài VNeID mức 1	Tháng 6/2023
2.3	Vận động người dân tích cực thực hiện đăng ký và thực hiện kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2.	Công an huyện	Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn	70% công dân cài VNeID mức 1	Năm 2025
2.4	Triển khai, vận động Công dân tích cực tham gia phản ánh, tố giác, tin báo về tội phạm qua ứng dụng VNeID		Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn	50% công dân cài VNeID mức 2	30/12/2023
			Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn	70% công dân phản ánh tố giác, tin báo về tội phạm qua VNeID	Thường xuyên bắt đầu từ tháng 6/2023
3	Mô hình 3: Mô hình thanh toán không dùng tiền mặt				
3.1	Giai đoạn 1: Sử dụng mô hình thanh toán không dùng tiền mặt sẵn có				
3.1.1	Các cơ sở giáo dục	Phòng GD-ĐT	Ngân hàng, tổ chức trung gian thanh toán, tổ chức tín dụng, viễn thông	100% cơ sở giáo dục công lập chấp nhận thanh toán không dùng tiền	30/12/2023
3.1.2	Cơ sở y tế (khám chữa bệnh)	Phòng Y tế	Ngân hàng, tổ chức trung gian thanh toán, tổ chức tín dụng, viễn thông	100% cơ sở y tế chấp nhận thanh toán không dùng tiền mặt	30/12/2023
3.1.3	Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong giải quyết thủ tục hành chính	Phòng Tài chính – Kế hoạch; Văn phòng HĐND và UBND huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn	- Các cơ quan chuyên môn giải quyết thủ tục hành chính. - Ngân hàng, tổ chức trung gian thanh toán, tổ chức tín dụng, viễn thông	100% Ủy ban nhân dân huyện, xã, thị trấn thanh toán không dùng tiền mặt	Trong quý III năm 2023
3.2	Giai đoạn 2: Ứng dụng VNeID được tích hợp triển khai giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt				

3.2.1	Các cơ sở giáo dục, y tế, cơ sở kinh doanh trên địa bàn huyện	Các đơn vị quản lý các cơ sở kinh doanh theo chức năng nhiệm vụ được giao	Ngân hàng, tổ chức trung gian thanh toán, tổ chức tín dụng, viễn thông	100% các cơ sở chấp nhận thanh toán không dùng tiền mặt qua VneID (khi đã được tích hợp thanh toán điện tử) hoặc các hình thức không dùng tiền mặt khác	Sau khi VNeID được tích hợp ứng dụng thanh toán điện tử
4	Mô hình 4: An sinh xã hội				
4.1	Giai đoạn 1: Chi trả an sinh xã hội cho các đối tượng hưởng trợ cấp				
4.1.1	Cập nhật thông tin trên Cơ sở dữ liệu ASXH, làm sạch với CSDL quốc gia về dân cư	Phòng LĐTĐXH, Công an huyện	PC06, Sở LĐTĐXH, Sở TT&TT	100% dữ liệu các đối tượng thuộc diện hưởng trợ cấp được thu thập, cập nhật và làm sạch với CSDL quốc gia về dân cư	- Sau khi có văn bản triển khai, hướng dẫn của Thành phố
4.1.2	Cấp tài khoản thanh toán (tài khoản ngân hàng, tài khoản viễn thông...)	Phòng LĐTĐXH, Ngân hàng, các nhà mạng cấp Mobile Money trên địa bàn huyện	Các đơn vị triển khai theo Mô hình 1 hỗ trợ thực hiện	Sau khi dữ liệu đối tượng được làm sạch thì 100% cấp tài khoản thanh toán	Hoàn thành 30/12/2023
4.1.3	Lập danh sách các đối tượng nhận trợ cấp theo 2 loại: Không dùng tiền mặt và trợ cấp dùng tiền mặt	Phòng LĐTĐXH	Sở LĐTĐXH, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn	Hoàn thành danh sách và cập nhật vào CSDL dân cư	Theo hướng dẫn của Thành phố
4.1.4	Thanh toán trợ cấp: - Đối với không dùng tiền mặt: Qua ngân hàng, viễn thông, qua tổ chức chi trả khác theo quy định (dữ liệu cập nhật vào CSDL quốc gia về dân cư) - Đối với thanh toán tiền mặt: Qua các tổ chức hỗ trợ chi trả theo quy định pháp luật (dữ liệu cập nhật vào CSDL quốc gia về dân cư)	Phòng LĐTĐXH	Các tổ chức hỗ trợ chi trả ASXH	Người dân được đăng ký tài khoản thì nhận tiền trợ cấp qua tài khoản	9/2023

4.2	Giai đoạn 2: Chi trả an sinh xã hội cho các đối tượng hưởng trợ cấp không dùng tiền mặt qua ứng dụng VNeID				
4.2.1	Chuẩn bị cơ sở vật chất phần cứng, phần mềm thống nhất mô hình triển khai ASXH	Phòng LĐTBOXH	Các đơn vị có liên quan Công an huyện	Đảm bảo hạ tầng, phần mềm, hệ thống kết nối với CSDL quốc gia về dân cư	12/2023
4.2.2	Vận động các đối tượng ASXH mở tài khoản thanh toán, cập nhật tài khoản thanh toán trên ứng dụng VNeID	Phòng LĐTBOXH	Công an huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn	Tích hợp chức năng ASXH trên ứng dụng VNeID	12/2023
4.2.3	Duy trì kênh chi trả trực tiếp cho các đối tượng không nhận qua tài khoản (không ưu tiên)	Phòng LĐTBOXH	Sở LĐTBOXH, Các tổ chức hỗ trợ chi trả ASXH, UBND các xã, thị trấn	Đảm bảo chi trả không dùng tiền mặt	Thường xuyên
5	Mô hình 5: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử và ứng dụng VNeID				
5.1	Cơ sở khám chữa bệnh trang bị, sử dụng thiết bị đầu đọc QR, ứng dụng VNeID để khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip điện tử	- Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện và các Cơ sở khám chữa bệnh	Công an huyện; Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu việc sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định (nếu có)	100% cơ sở thực hiện	6/2023
5.2	Thực hiện cập nhật, bổ sung số định danh công dân/ CCCD vào cơ sở dữ liệu người tham gia BHYT, BHXH, BHTN do BHXH Việt Nam quản lý tại huyện khi kết nối với CSDL quốc gia về dân cư	Bảo hiểm xã hội huyện	Công an huyện	100% cập nhật dữ liệu	Quý 4/2023
5.3	Thúc đẩy khai thác, sử dụng định danh điện tử trong bệnh án điện tử, hồ sơ sức khỏe người dân	Phòng Y tế	Các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn huyện Công an huyện; Phòng VH TT	Kho dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử người dân, bệnh án điện tử theo quy định của Sở Y tế	12/2023
6	Mô hình 6: đào tạo online cho cán bộ, công chức				
6.1	Thử nghiệm 01 lớp đào tạo miễn phí cho cán bộ, công chức	Chờ hướng dẫn của UBND thành phố	Hoàn thành 01 khóa đào tạo	Theo tiến độ chung của thành phố	

6.2	Nghiên cứu đề xuất triển khai mô hình đào tạo trực tuyến cho cán bộ, công chức	Chờ hướng dẫn của UBND thành phố	Khóa học đáp ứng yêu cầu	Theo tiến độ chung của thành phố	
7	Mô hình 7: Triển khai phần mềm lưu trú cho các cơ sở kinh doanh lưu trú (ASM)				
7.1	Nhà trọ, nhà nghỉ	Công an huyện	Phòng VH-TT, UBND các xã, thị trấn	Tỷ lệ triển khai 100%	Hoàn thành 6/2023
7.2	Khách sạn 2* trở lên	Công an huyện	Phòng VH-TT, UBND các xã, thị trấn	Tỷ lệ triển khai 100%	Tháng 6/2023
7.3	Nhà khách, nhà công vụ	Công an huyện	Phòng Nội vụ	Tỷ lệ triển khai 100%	Tháng 6/2023
8	Mô hình 8: Mô hình tuyên truyền của địa phương				
8.1	Bộ phận một cửa có video, pano, áp phích tuyên truyền Đề án, dịch vụ công	Văn phòng HĐND và UBND huyện; UBND xã, thị trấn	Công an huyện	- Tỷ lệ: 100%	Tháng 6/2023
8.2	Tuyên truyền màn hình LED trên địa bàn huyện	Phòng VH-TT, Trung tâm VH-TT&TT; Văn phòng	Các đơn vị có liên quan	- 100% tuyên truyền Đề án 06, dịch vụ công	Tháng 6/2023 và duy trì thường xuyên
8.3	Tham mưu UBND huyện sử dụng mọi hình thức tuyên truyền sẵn có, xây dựng thành các chương trình, phong trào toàn dân tham gia trên địa bàn	Phòng VH-TT, Trung tâm VH-TT&TT	Công an huyện, UBND xã, thị trấn	100% các đơn vị thực hiện	Tháng 12/2023 và duy trì thường xuyên
9	Mô hình 9: Mô hình tuyên truyền đối với cán bộ, công chức, viên chức				
	Cán bộ, công chức, viên chức làm thủ tục hành chính cho người dân sử dụng dữ liệu khi tra cứu vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Phòng VH-TT	Công an huyện, Phòng Nội vụ	Tập huấn cho 100% cán bộ, công chức, viên chức, và tuyên truyền người dân thực hiện	6/2023 và duy trì thường xuyên
10	Mô hình 10: Mô hình tại bộ phận một cửa				
10.1	Đảm bảo cán bộ công chức, viên chức tại bộ phận một cửa hướng dẫn người dân trên máy móc, thiết bị sử dụng dịch vụ công trực tuyến khi có nhu cầu	Văn phòng UBND-HĐND huyện (Bộ phận Tiếp nhận và hoàn trả huyện); Bộ phận Một cửa UBND các xã, thị trấn	Phòng Nội vụ, các Phòng ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn	100% các địa điểm, trụ sở Công an xã, thị trấn hệ thống 1 cửa có cán bộ hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	6/2023 và duy trì thường xuyên

10.2	Sử dụng thiết bị đầu đọc QR hoặc thiết bị đọc chip của thẻ CCCD	Văn phòng UBND, Các Phòng, ban ngành, UBND xã thị trấn	Công an huyện	100% các đơn vị được trang bị thiết bị đầu đọc QR hoặc thiết bị đọc chip theo nhu cầu	30/12/2023
10.3	Triển khai mô hình Kiosk dịch vụ công	Chờ hướng dẫn của UBND thành phố		30% các đơn vị cung cấp dịch vụ công được trang bị Kiosk 50% các đơn vị cung cấp dịch vụ công được trang bị Kiosk	Theo tiến độ chung của thành phố Theo tiến độ chung của thành phố
11	Mô hình 11: Mô hình triển khai thông báo lưu trú tại các cơ sở khám chữa bệnh				
11.1	Bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh sử dụng phần mềm khai báo lưu trú cho bệnh nhân nội trú theo quy định của Luật Cư trú	Công an huyện, Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện	Các CS khám chữa bệnh,	Phấn đấu 100% bệnh nhân tại các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn được khai báo lưu trú qua phần mềm ASM (mô hình 7)	6/2023 và duy trì thường xuyên
11.2	Người nhà bệnh nhân thực hiện thông báo lưu trú trên ứng dụng VNeID theo mô hình 1	Công an huyện, Phòng Y tế	Các CS khám chữa bệnh, PC06 hỗ trợ	Phấn đấu 100% thông báo lưu trú VNeID	6/2023 và duy trì thường xuyên
12	Mô hình 12: Mô hình triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT				
12.1	Cơ sở cầm đồ	Công an huyện	Cơ sở cầm đồ, PC06	Tỷ lệ 100% cơ sở sử dụng ít nhất 01 thiết bị xác minh di động	6/2023
12.2	Cơ sở dịch vụ bảo vệ	Công an huyện	Cơ sở dịch vụ bảo vệ, PC06	Tỷ lệ 100% cơ sở sử dụng ít nhất 02 thiết bị xác minh di động	6/2023
12.3	Dịch vụ thừa phát lại	Công an huyện	Các tổ chức kinh doanh dịch vụ, PC06	Tỷ lệ 100% cơ sở sử dụng ít nhất 05 thiết bị xác minh di động	6/2023
12.4	Cơ sở khác	Công an huyện	Các tổ chức khác	Tùy nhu cầu thực tiễn để sử dụng	6/2023

13	Mô hình 13: Triển khai tại các điểm công chứng, chứng thực				
13.1	Tập huấn về nhận biết giấy tờ tùy thân (CMND, CCCD...) để các nhân viên, công chứng viên nhận biết thật/giả bằng mắt thường và thông qua các thiết bị	Công an huyện	Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn, các tổ chức công chứng, chứng thực	100% Văn phòng công chứng được đào tạo	12/2023
13.2	Các Tổ chức công chứng, chứng thực trên địa bàn tiếp cận với các máy móc, thiết bị để xác thực thông tin công dân	Phòng Tư pháp, UBND các xã, Các tổ chức công chứng, chứng thực	Công an huyện	100% Văn phòng công chứng được giới thiệu về các máy móc, thiết bị	10/2023
13.3	Các văn phòng công chứng trên địa bàn mua sắm máy móc, thiết bị đọc CCCD gắn chip để thực hiện nghiệp vụ công chứng, chứng thực	Các tổ chức công chứng, chứng thực	Công an huyện	100% Văn phòng công chứng, chứng thực sử dụng ít nhất 01 thiết bị xác thực	11/2023
14	Mô hình 14: Mô hình triển khai tại các cơ sở kinh doanh nhà hàng, khách sạn				
	Nghiên cứu giải pháp để các cơ sở kinh doanh nhà hàng, khách sạn... ứng dụng thẻ CCCD, VNeID để tự động điền form thông tin công dân khi thực hiện các nghiệp vụ phục vụ hoạt động kinh doanh	Các cơ sở kinh doanh triển khai thực hiện khi có nhu cầu	-PC06 hỗ trợ giải pháp -Công an huyện; Phòng VH-TT	Xây dựng giải pháp để triển khai	Khi có nhu cầu
15	Mô hình 15: Mô hình triển khai các thiết bị xác định đúng người dự thi sát hạch lái xe				
	Sử dụng thiết bị đọc CCCD gắn chip điện tử để kiểm tra xác định đúng người dự thi	Chờ hướng dẫn của UBND Thành phố	- 50% các kỳ thi được áp dụng 100% áp dụng	Theo tiến độ chung của thành phố	
16	Mô hình 16: cấp chữ ký số cho công dân trên ứng dụng VNeID				
16.1	Triển khai, thực hiện đăng ký chữ ký số cho cán bộ, công chức, viên chức.	Công an huyện; Văn phòng; UBND các xã, thị trấn. Các đơn vị cung cấp chữ ký số;	Phòng Nội vụ, các Phòng ban liên quan, UBND các xã, thị trấn	100% cán bộ công chức, viên chức được cấp chữ ký số công cộng	7/2023
16.2	Triển khai, vận động công dân đăng ký chữ ký số	Công an huyện; UBND các xã, thị trấn. Các	Trung tâm Văn hóa thể thao và truyền thông huyện	50% công dân sử dụng VNeID mức 2 được cấp chữ ký số	12/2023

		đơn vị cung cấp chữ ký số;		80% công dân sử dụng VNeID mức 2 được cấp chữ ký số	30/12/2024
17	Mô hình 20: Mô hình ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh quốc gia để đánh giá, phân tích dữ liệu phục vụ hoạch định chính sách, xã hội cho huyện				
17.1	Xây dựng mô hình			Hoàn thiện giải pháp	Theo tiến độ chung của thành phố
17.2	Ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh quốc gia để đánh giá, phân tích dữ liệu phục vụ hoạch định chính sách, xã hội cho huyện	Chờ giải pháp UBND Thành phố		Chính thức vận hành	

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN